

Số: **02** /2012/TT-BNNPTNT

Hà Nội, ngày **09** tháng 01 năm 2012

## **THÔNG TƯ**

### **Ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất nước mắm, sản phẩm thủy sản dạng mắm và thủy sản khô dùng làm thực phẩm**

Căn cứ Nghị định số 01/2008/NĐ-CP ngày 03 tháng 01 năm 2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Nghị định số 75/2009/NĐ-CP ngày 10/9/2009 của Chính phủ sửa đổi Điều 3 Nghị định số 01/2008/NĐ-CP ngày 03 tháng 01 năm 2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật ngày 29 tháng 6 năm 2006;

Căn cứ Luật Thủy sản ngày 26 tháng 11 năm 2006;

Căn cứ Luật An toàn thực phẩm ngày 17 tháng 6 năm 2010;

Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định như sau:

**Điều 1. Ban hành kèm theo Thông tư này 03 Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm trong sản xuất, kinh doanh thủy sản:**

1. Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia: Cơ sở sản xuất nước mắm - Điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm.

Ký hiệu: QCVN 02 - 16: 2012/BNNPTNT

2. Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia: Cơ sở sản xuất thủy sản khô - Điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm.

Ký hiệu: QCVN 02 - 17: 2012/BNNPTNT

3. Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia: Cơ sở sản xuất sản phẩm thủy sản dạng mắm - Điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm.

Ký hiệu: QCVN 02 - 18: 2012/BNNPTNT

### **Điều 2. Hiệu lực thi hành**

1. Thông tư này bãi bỏ khoản 5, khoản 6 Điều 1 Thông tư số 47/2009/TT-BNNPTNT ngày 31/7/2009 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về điều kiện an toàn vệ sinh thực phẩm trong sản xuất thủy sản.

2. Thông tư này có hiệu lực sau 45 ngày kể từ ngày ban hành.

3. Các quy định kỹ thuật áp dụng đối với các cơ sở nhỏ lẻ sản xuất sản phẩm thủy sản dạng mắm, cơ sở nhỏ lẻ sản xuất nước mắm và cơ sở nhỏ lẻ sản xuất thủy sản khô trong 03 (ba) Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia nêu tại Điều 1 có hiệu lực thi hành sau 6 tháng, kể từ ngày ban hành Thông tư này.

### **Điều 3. Tổ chức thực hiện**

1. Cục trưởng Cục Quản lý chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản, Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan có trách nhiệm tổ chức thực hiện Thông tư này.

2. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, các cơ quan, tổ chức và cá nhân kịp thời phản ánh về Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để nghiên cứu, sửa đổi, bổ sung./.

#### ***Nơi nhận:***

- Bộ trưởng (để b/c);
- Văn Phòng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc CP;
- UBND các Tỉnh, TP trực thuộc TƯ;
- Sở Nông nghiệp và PTNT các Tỉnh, TP trực thuộc TƯ;
- Các Cục, Vụ, Viện, Trường Đại học thuộc Bộ Nông nghiệp và PTNT;
- Công báo, Website Chính phủ;
- Cục Kiểm tra văn bản, Bộ Tư pháp;
- Lưu VT, KHCN.

**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG**

*(đã ký)*

**Bùi Bá Bổng**